

LÊ THỊ HỒNG GẮM

Số: CL/QĐ- LTHG-CK

Thành phố Thủ Đức, ngày 05 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai Dự toán ngân sách Quý IV năm 2022
của Trung Tâm GDKTTH Và HN Lê Thị Hồng Gấm

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số: 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của Trường ban Thanh tra nhân dân Trung Tâm GDKTTH Và HN Lê Thị Hồng Gấm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai Dự toán ngân sách Quý IV năm 2022 của Trung Tâm GDKTTH Và HN Lê Thị Hồng Gấm. (theo các biểu mẫu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài chính và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các bộ phận có liên quan
- Lưu :VT, ...

GIÁM ĐỐC



Quốc Phong

Đơn vị: Trung Tâm GDKTTH Và HN Lê Thị Hồng Gấm

Chương: 422

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thủ Đức, Ngày 05 tháng 01 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 4/2022

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Căn cứ Thông tư số 90./2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Căn cứ quyết định số : 05./QĐ_LTHG ngày 05/01/2022, về việc công bố công khai dự toán ngân sách Quý 4 năm 2022;

Trung Tâm GDKTTH Và HN Lê Thị Hồng Gấm công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 4/2022

DV tính: Triệu đồng

SỐ T	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí		0	0	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại		0	0	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN		0	0	
2	Lệ phí A				
	Lệ phí B				
2	Phí				
	Học Phí công lập				
	Phí B				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				

H Đ T T	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	12,559	3,140	25%	127%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	7,191	1,79%		115%
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5,368	1,342		146%
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
11	Nguồn vốn viện trợ				
111	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Ngày 06 tháng 01 năm 2023



Vũ Quốc Phong